

Số: 113/2019/HSST  
Ngày: 27 - 11 - 2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Xuân Đính  
2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thanh Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2019/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2019/HSST-QĐ ngày 20/11/2019 đối với bị cáo:

**ĐẶNG THỊ TÚ O**, sinh năm 1990 tại Hà Tĩnh; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Đặng Thành H và bà Đào Thị T; chồng Đỗ Phú C và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/12/2016 bị Công an phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “ Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/10/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đặng Thị Tú O và người thanh niên tên “Chuột” (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn bè, cùng sử dụng ma túy (Methamphetamine) với nhau từ tháng 10 năm 2017 đến nay. Khoảng 5 giờ sáng ngày 01 tháng 11 năm 2018, Chuột gọi điện thoại rủ O tìm địa điểm để sử dụng ma túy, Chuột là người mang theo ma túy. Sau đó, O đi xe mô tô, chở 02 con nhỏ đến gặp Chuột tại đầu đường vào nhà nghỉ Minh T thuộc ấp 1 xã M, huyện C. Tại đây, Chuột và O nói chuyện với O được khoảng 5 phút, Chuột có việc riêng phải về Đồng Xoài. Trước khi đi, Chuột cho O 03 gói ma túy, bỏ vào túi xách của

O, để O sử dụng. O chở theo 02 con ruột đến phòng số 7, nhà nghỉ Phương L thuộc ấp 1, xã M do Hoàng Anh (không rõ nhân thân, lai lịch và là bạn trai của O thuê) để chơi. Tại đây, O ở tại phòng với 02 con nhỏ, còn Hoàng Anh đi ra ngoài. Đến 15 giờ cùng ngày, Lê Bá Tr đến tìm Hoàng Anh nhưng không gặp. Khi Tr và O đang trong phòng số 7 thì lực lượng Công an kiểm tra phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy do Hoàng Anh để lại trên bàn gỗ, bên trong ống thủy tinh có chất bám dính, màu trắng đục. Khám xét trong túi xách nhãn hiệu Adidas của O mang theo có 03 gói nylon, kích thước lần lượt (2,6cm x 1,1 cm; 2,5cm x 1cm; 2,1 cm x 0,9 cm), bên trong mỗi gói có chứa tinh thể màu trắng, dạng rắn.

Tại kết luận giám định số 367 ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Phước xác định:

Tinh thể màu trắng có chứa trong 03 gói nylon (ký hiệu M1) là ma túy, khối lượng 0.2604 gam, loại Methamphetamine;

Chất bám dính màu trắng trong bộ sử dụng ma túy (ký hiệu M2) là ma túy, khối lượng 0.0476 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,1653 gam ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

01 ống thủy tinh có đầu uốn cong hình chữ U, mặt trong ống bám dính chất màu trắng đục, được gắn trên bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Bản cáo trạng số 119/CTr-VKS, ngày 20/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Đặng Thị Tú O về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, có con còn nhỏ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Thị Tú O về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn

Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, Đặng Thị Tú O được một người thanh niên tên Chuột cho 03 gói ma túy, O đã cất giấu trong túi xách để nhằm mục đích sử dụng và bị Công an phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám định xác định tinh thể màu trắng chứa trong 03 gói nylon là ma túy, khối lượng 0.2640 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo O thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy*

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ...*

*b) ....*

*c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*

*.....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 119/CTr-VKS, ngày 20/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, có con còn nhỏ

nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,1653 gam ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 ống thủy tinh có đầu uốn cong hình chữ U, mặt trong ống bám dính chất màu trắng đục, được gắn trên bộ dụng cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với đối tượng tên Chuột: Theo lời khai của O thì Chuột có nhiều lần cho O ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của Chuột nên Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh xử lý theo quy định

Đối với Lê Bá Tr: có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là người nghiện ma túy. Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Tú O phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Đặng Thị Tú O 01(Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,1653 gam ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 ống thủy tinh có đầu uốn cong hình chữ U, mặt trong ống bám dính chất màu trắng đục, được gắn trên bộ dụng cụ sử dụng ma túy

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đình Loan**